TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HNGĐ-ST
Ngày 25/9/2017
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu, bà Lò Thị Thúy.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979. Trú tại: Bản V, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lường Văn Th, sinh năm 1973. Nơi cư trú cuối cùng: Bản V, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có yêu cầu khởi kiện và trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Lường Văn Th kết hôn ngày 12 tháng 02 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, không ai ép buộc. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2009 phát sinh mâu thuẫn anh Th bỏ nhà đi đến nay chị không có tin tức gì của anh Th, bố mẹ anh Th cũng không biết anh Th đi đâu. Tháng 5/2016 chị

làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Th mất tích, Tòa án đã tuyên bố anh Th mất tích. Từ khi Tòa án tuyên bố anh Th mất tích đến nay, chị cũng không có tin tức gì của anh Th còn sống hay đã chết. Nay chị T xác định anh Th đã bỏ mặc vợ con và bỏ đi đã lâu, vợ chồng không còn tình cảm nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Th có 02 con chung là cháu Lường Hữu Th1, sinh ngày 12/3/2001 và cháu Lường Thúy H, sinh ngày 14/6/2003, hiện đang ở cùng với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th1, cháu H và không yêu cầu anh Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Th không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho vay nợ chung.

* Tòa án đã xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, được chính quyền cung cấp cho biết: Anh Lường Văn Th, sinh năm 1973 đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản V, xã T có vợ là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979. Chị T và anh Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào ngày 12/02/2000. Khoảng giữa năm 2009 anh Th bỏ đi khỏi địa phương. Từ đó đến nay không thấy anh Th về địa phương và cũng không có tin tức gì.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật: Việc thụ lý, giải quyết của Thẩm phán và quá trình xét xử của Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị T được ly hôn anh Th;

Về con chung: Chấp nhận đề nghị của chị Nguyễn Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Hữu Th1, sinh ngày 12/3/2001 và cháu Lường Thúy H, sinh ngày 14/6/2003, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Về thủ tục tố tụng: Trước khi nộp đơn khởi kiện xin ly hôn, chị T đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tuyên bố anh Lường Văn Th mất tích. Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã chấp nhận yêu cầu của chị T tuyên bố mất tích đối với anh Lường Văn Th tại Quyết định giải

quyết việc dân sự số 03/2017/QĐDS-ST ngày 28/4/2017, căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự "*Trường hợp vợ hoặc chồng của người tuyên bố mất tích xin ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình"*. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 45/2017/TB-TLVA ngày 12/5/2017; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/9/2017 tại trụ sở UBND xã Tú Nang huyện Yên Châu là nơi cư trú cuối cùng của anh Thất. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã T, huyện Yên Châu để làm rõ tình trạng hôn nhân và địa chỉ cư trú của bị đơn, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị T và anh Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung, đến tháng 9/2009 thì anh Th bỏ nhà đi đến nay vẫn chưa có tin tức gì. Tòa án đã ra Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với anh Th. Hội đồng xét xử xét thấy anh Th đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của người chồng làm cho tình trạng hôn nhân của chị T và anh Th lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng thực tế không thể tiếp tục duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận xử cho chị T được ly hôn anh Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lường Văn Th có 02 con chung là cháu Lường Hữu Th1, sinh ngày 12/3/2001 và cháu Lường Thúy H, sinh ngày 14/6/2003 hiện đang ở cùng chị T, chị T xin được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu và không yêu cầu anh Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu xin nuôi con của chị T là phù hợp nên cần chấp nhận. Xét thấy hiện nay anh Th đã bị Tòa tuyên bố mất tích, chị T không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt ra giải quyết về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung của anh Th.

Về tài sản chung: Chị T trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho vay nợ chung. Mặt khác do anh Th chưa có lời khai tại Tòa án nên chưa có cơ sở xem xét giải quyết. Vì vậy Tòa án không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản.

- Về án phí: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản b khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị T được được ly hôn anh Lường Văn Th.

2. Về quan hệ con chung: Tuyên giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lường Hữu Th1, sinh ngày 12/3/2001 và cháu Lường Thúy H, sinh ngày 14/6/2003 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành.

Không đặt ra giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Lường Văn T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2013/04027 ngày 12/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Chị Nguyễn Thị T đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/9/2017).

Bị đơn Lường Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục thi hành án huyện Yên Châu;
- UBND xã T, huyện Yên Châu, (để vào sổ hộ tịch và niêm yết);
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu án văn, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà